

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2025

BẢNG ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP

CĐ_CT_HDDL_T09.2025

Môn thi: Chính trị Phòng thi: P. Zoom 8

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày sinh	Chính trị (L1)	Chính trị (L2)	Chính trị (L3)	Chính trị (L4)	Lớp	Ghi chú
1	001	Đoàn Thị Ngọc Yến	09/9/2001	8.5				CĐHD16N07	
2	002	Trần Hải Trường Sơn	06/11/2002	5.5				CĐHD16N09	
3	003	Nguyễn Triệu Vương Lan	13/7/2002	8.0				CĐHD16N12	
4	004	Trần Trung Hòa	15/12/2001	9.0				CĐHD16N13	
5	005	Bùi Hữu Nghĩa	03/01/2002	8.0				CĐHD16N15	
6	006	Phùng Thị Kiều Diễm	12/3/2003	9.0				CĐHD17N03	
7	007	Lê Thị Ngọc Trinh	19/11/2003	2.5				CĐHD17N03	
8	008	Võ Thanh Vũ	21/01/2003	8.5				CĐHD17N04	
9	009	Huỳnh Thái Hồng Hân	07/8/2003	8.5				CĐHD17N07	
10	010	Nguyễn Tấn Sang	08/02/2001	7.5				CĐHD17N07	
11	011	Lê Thị Thanh	06/5/2003	8.0				CĐHD17N08	